

Số: 94 /TUH-KHĐT-24

Long An, ngày 25 tháng 03 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở

hướng dẫn thực hành

Kính gửi: **Sở Y tế tỉnh Long An**

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Bệnh viện Đại học Y Tân Tạo

Số giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh do Bộ Y tế cấp số 173/BYT-GPHĐ do Bộ Y Tế cấp 11/03/2024

Địa chỉ: lô 10, KCN Tân Đức, ấp Bình Tiền 1, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: BS. CKII. Trương Quốc Chương

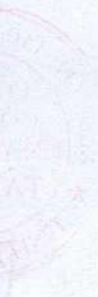
Điện thoại liên hệ: 0272.3769.727

Email: tuyendung@benhvientantao.com

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành:
 - *Bác sĩ y khoa*
 - *Y sĩ đa khoa*
 - *Điều dưỡng, hộ sinh*
 - *Kỹ thuật viên y*
2. Danh sách người hướng dẫn thực hành:
 - Danh sách người *hướng dẫn thực hành* đối với Bác sĩ Y khoa, Y sĩ đa khoa: 15 người (*danh sách đính kèm*)
 - Danh sách người hướng dẫn thực hành Điều dưỡng, Hộ sinh: 07 người (*danh sách đính kèm*)
 - Danh sách người hướng dẫn thực hành Kỹ thuật viên Y: 04 người (*danh sách đính kèm*)
3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với các cơ sở thực hành khác (nếu có): Không
4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận thực hành:
 - Số lượng Bác sĩ y khoa, y sĩ đa khoa có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 60 người





- Số lượng Điều dưỡng có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 20 người
- Số lượng Hộ sinh có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 12 người
- Số lượng Kỹ thuật viên Y có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 16 người

5. Chi phí hướng dẫn thực hành:

5.1. Chi phí thực hành đối với Bác sĩ y khoa

+ Đối tượng thực hành cấp Giấy phép hành nghề, sau khi được cấp Giấy phép hành nghề đăng ký phục vụ tại Bệnh viện Đại học Y Tân Tạo đủ 54 tháng thì miễn phí.

+ Đối tượng thực hành cấp Giấy phép hành nghề: 21.600.000 đồng/người

5.2. Chi phí thực hành đối với y sĩ đa khoa

+ Đối tượng thực hành cấp Giấy phép hành nghề, sau khi được cấp Giấy phép hành nghề đăng ký phục vụ tại Bệnh viện Đại học Y Tân Tạo đủ 36 tháng thì miễn phí.

+ Đối tượng thực hành cấp Giấy phép hành nghề: 16.200.000 đồng/người

5.3. Chi phí thực hành đối với Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật viên Y

+ Đối tượng thực hành cấp Giấy phép hành nghề, sau khi được cấp Giấy phép hành nghề đăng ký phục vụ tại Bệnh viện Đại học Y Tân Tạo đủ 36 tháng thì miễn phí.

+ Đối tượng thực hành cấp Giấy phép hành nghề: 11.000.000 đồng/người

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

6. Tài liệu gửi kèm theo bản công bố:

- Chương trình thực hành 12 tháng để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh chữa bệnh đối với chức danh Bác sĩ y khoa, đính kèm danh sách người hướng dẫn thực hành Bác sĩ y khoa;
- Chương trình thực hành 09 tháng để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh chữa bệnh đối với chức danh Y sĩ đa khoa, đính kèm danh sách người hướng dẫn thực hành Y sĩ đa khoa;
- Chương trình thực hành 06 tháng để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh chữa bệnh đối với chức danh Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật viên Y, đính kèm danh sách người hướng dẫn thực hành Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật viên Y.

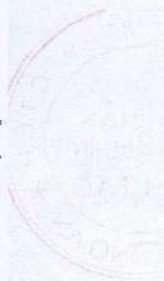
Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Phòng Điều dưỡng (để biết);
- Lưu: VT, KHTH.



TỔNG GIÁM ĐỐC

BS. CKII. TRƯƠNG QUỐC CHƯƠng





BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y TÂN TẠO

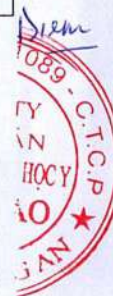
DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH BÁC SĨ Y KHOA

(Kèm bản Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số: 94/TUH-KHĐT-24, ngày 25 tháng 03 năm 2024)

ST T	Họ và tên	Học hàm Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	
							Phạm vi hành nghề	Phạm vi hành nghề bổ sung
1	Võ Đình Lợi	Chuyên khoa I	Hồi sức cấp cứu – chống độc	Trưởng khoa KBCC	003181/HCM- CCHN	18/10/2012	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	
2	Nguyễn Văn Qua	Thạc sĩ	Y học	Bác sĩ	001147/HCM-CCHN	11/07/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	
3	Nguyễn Dũng	Chuyên khoa II	Ngoại tổng quát	Bác sĩ	002675/BYT-CCHN	02/01/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Nội tổng hợp	
4	Huỳnh Nam Tiến	Chuyên khoa I	Tai Mũi Họng	Bác sĩ	0004234/ĐT-CCHN	27/07/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng
5	Lê Thanh Tòng	Chuyên khoa I	Răng hàm mặt	Bác sĩ	000023/ĐT- CCHN	11/04/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	
6	Phan Thị An	Chuyên khoa I	Da liễu	Bác sĩ	000449/LA-CCHN	26/09/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu
7	Nguyễn Quang Minh	Chuyên khoa II	Lão khoa	Trưởng khoa Nội	004512/BYT-CCHN	06/05/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Nội	
8	Nguyễn Thị Thanh Hưng	Chuyên khoa I	Thần kinh	Bác sĩ	000462/LA-CCHN	26/09/2012	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	
9	Ngô Phước	Chuyên khoa I	Ngoại tổng quát	Trưởng khoa Ngoại - LCK	000563/BD- CCHN	25/05/2012	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	



10	Trương Quốc Chương	Chuyên khoa II	Sản Phụ khoa	Trưởng khoa Sản	006596/HCM- CCHN	28/01/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Chuyên khoa Siêu âm (Siêu âm Sản phụ khoa)
11	Trần Quốc Nghĩa	Chuyên khoa I	Sản Phụ khoa	Bác sĩ	0033511/HCM-CCHN	28/12/2015	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	
12	Bùi Phước Sự	Chuyên khoa I	Ngoại tổng quát	Bác sĩ	000521/QNA-CCHN	12/09/2012	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa
13	Trần Ngọc Thạch	Chuyên khoa I	Gây mê hồi sức	Trưởng khoa GMHS	0035999/HCM-CCHN	26/05/2016	Chuyên khoa Gây mê hồi sức	
14	Nguyễn Thuần Thành	Chuyên khoa I	Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ	007588/HCM-CCHN	15/03/2013	Chuyên khoa CĐHA	
15	Huỳnh Nguyễn Công Danh	Chuyên khoa I	Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ	006371/BĐ-CCHN	26/03/2019	Chuyên khoa CĐHA	





SỞ Y TẾ TỈNH LONG AN
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y TÂN TẠO

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH Y SỸ ĐA KHOA

(Kèm bản Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số: 94/TUH-KHĐT-24,
ngày 25 tháng 03 năm 2024)

ST T	Họ và tên	Học hàm Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	
							Phạm vi hành nghề	Phạm vi hành nghề bổ sung
1	Võ Đình Lợi	Chuyên khoa I	Hồi sức cấp cứu – chống độc	Trưởng khoa KBCC	003181/ HCM- CCHN	18/10/2012	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	
2	Nguyễn Văn Qua	Thạc sĩ	Y học	Bác sĩ	001147/HCM-CCHN	11/07/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	
3	Nguyễn Dũng	Chuyên khoa II	Ngoại tổng quát	Bác sĩ	002675/BYT-CCHN	02/01/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Nội tổng hợp	
4	Huỳnh Nam Tiến	Chuyên khoa I	Tai Mũi Họng	Bác sĩ	0004234/ĐT-CCHN	27/07/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng
5	Lê Thanh Tòng	Chuyên khoa I	Răng hàm mặt	Bác sĩ	000023/ĐT- CCHN	11/04/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	
6	Phan Thị An	Chuyên khoa I	Da liễu	Bác sĩ	000449/LA-CCHN	26/09/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu
7	Nguyễn Quang Minh	Chuyên khoa II	Lão khoa	Trưởng khoa Nội	004512/BYT-CCHN	06/05/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Nội	
8	Nguyễn Thị Thanh Hưng	Chuyên khoa I	Thần kinh	Bác sĩ	000462/LA-CCHN	26/09/2012	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	
9	Ngô Phước	Chuyên khoa I	Ngoại tổng quát	Trưởng khoa Ngoại - LCK	000563/BD- CCHN	25/05/2012	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	



10	Trương Quốc Chương	Chuyên khoa II	Sản Phụ khoa	Trưởng khoa Sản	006596/HCM- CCHN	28/01/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Chuyên khoa Siêu âm (Siêu âm Sản phụ khoa)
11	Trần Quốc Nghĩa	Chuyên khoa I	Sản Phụ khoa	Bác sĩ	0033511/HCM-CCHN	28/12/2015	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	
12	Bùi Phước Sự	Chuyên khoa I	Ngoại tổng quát	Bác sĩ	000521/QNA-CCHN	12/09/2012	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa
13	Trần Ngọc Thạch	Chuyên khoa I	Gây mê hồi sức	Trưởng khoa GMHS	0035999/HCM-CCHN	26/05/2016	Chuyên khoa Gây mê hồi sức	
14	Nguyễn Thuần Thành	Chuyên khoa I	Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ	007588/HCM-CCHN	15/03/2013	Chuyên khoa CĐHA	
15	Huỳnh Nguyễn Công Danh	Chuyên khoa I	Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ	006371/BĐ-CCHN	26/03/2019	Chuyên khoa CĐHA	







SỞ Y TẾ TỈNH LONG AN
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y TÂN TẠO

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỐI TƯỢNG ĐIỀU DƯỠNG, HỘ SINH

(Kèm bản Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số: 94/TUH-KHĐT-24,
ngày 25 tháng 03 năm 2024)

S T T	Họ và tên	Học hàm Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	
							Phạm vi hành nghề	Phạm vi hành nghề bổ sung
1	Trương Quốc Chương	Chuyên khoa II	Sản Phụ khoa	Trưởng khoa Sản	006596/HCM- CCHN	28/01/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Chuyên khoa Siêu âm (Siêu âm Sản phụ khoa)
2	Trần Quốc Nghĩa	Chuyên khoa I	Sản Phụ khoa	Bác sĩ	0033511/HCM-CCHN	28/12/2015	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	
3	Bùi Phước Sự	Chuyên khoa I	Ngoại tổng quát	Bác sĩ	000521/QNA-CCHN	12/09/2012	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa
4	Bùi Nguyễn Tố Nhu	Điều dưỡng chuyên khoa I	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng bệnh viện	011823/HCM-CCHN	03/12/2013	Thực hiện theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	
5	Lê Thị Hạnh	Thạc sĩ	Y tế công cộng	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại - LCK	0013567/BYT-CCHN	26/12/2013	Thực hiện theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	
6	Nguyễn Thị Huyền	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	0037008/HCM-CCHN	11/08/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	



7	Lê Thị Hồng Trâm	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	005451/TG-CCHN	12/06/2020	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	
---	-------------------------	---------	------------	------------	----------------	------------	---	--

Diem





SỞ Y TẾ TỈNH LONG AN
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y TÂN TẠO

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KỸ THUẬT VIÊN Y

(Kèm bản Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số: 94/TUH-KHĐT-24, ngày 25 tháng 03 năm 2024)

S T T	Họ và tên	Học hàm Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
1	Trần Ngọc Thảo	Chuyên khoa I	Y học gia đình	Trưởng khoa Xét nghiệm	011157/HCM- CCHN	15/11/2013	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
2	Nguyễn Hoàng Ngân	Cử nhân	Xét nghiệm y học	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	044156/HCM- CCHN	22/01/2019	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
3	Nguyễn Thuần Thành	Chuyên khoa I	Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ	007588/HCM-CCHN	15/03/2013	Chuyên khoa CĐHA
4	Huỳnh Nguyễn Công Danh	Chuyên khoa I	Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ	006371/BĐ-CCHN	26/03/2019	Chuyên khoa CĐHA

1/Scanned



CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH BÁC SỸ Y KHOA

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số: 94 /TUH-KHTH-24, ngày 25 tháng 03 năm 2024)

1. Đối tượng đăng ký

Bác sỹ y khoa (người có văn bằng bác sỹ y khoa được các cơ sở giáo dục trong nước cấp).

2. Thời gian và địa điểm thực hành

Người thực hành: thực hành tập trung, toàn thời gian trong 12 tháng tại các khoa/đơn vị lâm sàng, cận lâm sàng của Bệnh viện Đại học Y Tân Tạo (sau đây gọi tắt là Đơn vị):

a) 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về cấp cứu (bắt buộc) thực hành tại khoa Cấp cứu.

b) 09 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh:

(1) Khoa Nội Tổng hợp: Thực hành 03 tháng;

(2) Khoa Khám bệnh (bao gồm thực hành tại phòng khám chuyên khoa Nội, Ngoại, phòng khám chuyên khoa Da liễu, Mắt, Tai-mũi-họng, Răng-Hàm-Mặt, Sản-phụ khoa): Thực hành 04 tháng;

(3) Khoa Sản: 01 tháng;

(4) Khoa Xét nghiệm – Chẩn đoán hình ảnh: 01 tháng;

3. Nội dung thực hành

Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung: 2-4 tiết):

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
- Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản;
- Sử dụng bệnh án và quy định về bảo mật thông tin.

4. Tổ chức tiếp nhận người thực hành

- Dự kiến chiêu sinh 04 đợt/năm (bắt đầu thực hành vào tháng 3, tháng 6, tháng 9, và tháng 12);

- Số lượng người thực hành mỗi đợt: 05;

- Người thực hành: thực hành luân phiên tại các Đơn vị lâm sàng.



CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH Y SỸ ĐA KHOA

(Kèm theo bảng công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số: 94 /TUH-KHTH, ngày 25 tháng 03 năm 2024)

1. Đối tượng đăng ký:

Y sỹ đa khoa (người có văn bằng Y sỹ đa khoa, được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận).

2. Thời gian và địa điểm thực hành:

Người thực hành thực hành tập trung, toàn thời gian trong 09 tháng tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện Đại học Y Tân Tạo.

a) 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về cấp cứu (bắt buộc), thực hành tại khoa:

- Khoa Cấp cứu, Bệnh viện Đại học Y Tân Tạo.

b) 06 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, thực hành tại mỗi khoa/phòng, là 02 tháng, bao gồm các khoa sau:

- Khoa Nội Tổng hợp.

- Khoa Khám bệnh (bao gồm cả Phòng khám chuyên khoa Nội, Ngoại, Tai mũi họng, Răng Hàm mặt, mắt, da liễu).

- Khoa Sản.

3. Nội dung thực hành:

Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung: 2 - 4 tiết):

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.
- Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề.
- An toàn người bệnh.
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.
- Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản.
- Sử dụng bệnh án điện tử và quy định về bảo mật thông tin.

4. Tổ chức tiếp nhận người thực hành:

Dự kiến tiếp nhận 04 đợt/năm (bắt đầu thực hành vào tháng 3, tháng 6, tháng 9, và tháng 12).

Số lượng người thực hành mỗi đợt: 05.

Người thực hành thực hành luân phiên tại các khoa phòng của đơn vị.

**CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH ĐỂ CẤP GIẤY XÁC NHẬN HOÀN THÀNH
QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CÁC CHỨC
DANH ĐIỀU DƯỠNG, HỘ SINH VÀ KỸ THUẬT VIÊN Y**

(Kèm theo bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn
thực hành số: 94 /TUH-KHĐT-24 ngày 25/03/2024)

1. Đối tượng đăng ký:

- Điều dưỡng viên (người có văn bằng cử nhân, cao đẳng điều dưỡng)
- Hộ sinh viên (người có văn bằng cử nhân, cao đẳng hộ sinh)
- Kỹ thuật viên y (người có văn bằng cử nhân, cao đẳng kỹ thuật viên y)

2. Thời gian và địa điểm thực hành:

2.1. Người có văn bằng cử nhân, cao đẳng điều dưỡng:

- Thời gian thực hành là 06 tháng, trong đó:
 - Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 01 tháng (một tháng) tại Khoa Khám bệnh – Cấp cứu – Phòng Cấp cứu;
 - Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh các khoa lâm sàng khác là 05 tháng (năm tháng); cụ thể: Khoa Nội tổng hợp, Ngoại – Liên chuyên khoa, Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức mỗi khoa thời gian thực hành là 1 tháng (một tháng); Khoa Khám bệnh – Cấp cứu (phòng khám Nội, phòng khám Ngoại, phòng khám Nhi, phòng khám Tai Mũi Họng, phòng khám Da liễu, phòng khám Sản phụ khoa) 02 tháng (hai tháng).

2.2. Người có văn bằng cử nhân, cao đẳng hộ sinh:

- Thời gian thực hành là 06 tháng, trong đó:
 - Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 01 tháng (một tháng) tại Khoa Khám bệnh – Cấp cứu – Phòng Cấp cứu;
 - Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại Khoa Sản Phụ khoa là 03 tháng (ba tháng); thực hành tại Khoa Khám bệnh – Cấp cứu (phòng khám Nội, phòng khám Ngoại, phòng khám Nhi, phòng khám Tai Mũi Họng, phòng khám Da liễu, phòng khám Sản phụ khoa) 02 tháng (hai tháng).

2.3. Người có văn bằng cử nhân, cao đẳng kỹ thuật viên y:

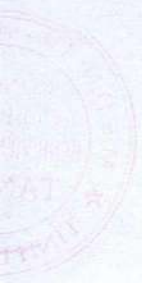
- Thời gian thực hành là 06 tháng, trong đó:
 - Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về chuyên ngành đào tạo (xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh) là 06 tháng (sáu tháng) tại Khoa Xét nghiệm hoặc khoa Chẩn đoán hình ảnh;

3. Nội dung thực hành:

Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh; người thực hành tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung là 2-4 tiết):

- Quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;





- Quản lý chăm sóc người bệnh, quản lý thực hiện thuốc; an toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
- Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản; an toàn người bệnh;
- Sử dụng phần mềm khám bệnh, chữa bệnh (HIS)

4. Tổ chức tiếp nhận thực hành:

- Dự kiến tiếp nhận thực hành 4 đợt/năm (tháng 3, tháng 6, tháng 9 và tháng 12)
- Mỗi đợt số lượng tiếp nhận 05-10 người; thực hành luân phiên tại các khoa lâm sàng



